

Số: 15/BC-CTGTSG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

(Phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình Giao Thông Sài Gòn.

- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ Phần Công trình Giao Thông Sài Gòn số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2016;
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ Phần Công trình Giao Thông Sài Gòn số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/5/2021;
- Căn cứ tình hình thực hiện năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn;
- Căn cứ cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao Thông Sài Gòn ngày 31/03/2022.

Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021; Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2022 như sau:

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021:

I. Kết quả ước thực hiện các chỉ tiêu tài chính - sản xuất kinh doanh:

Căn cứ chỉ tiêu doanh thu, kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021 của Công ty như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ hoàn thành (%)
		(1)	(2)	(3)=(2)/(1)
1	Doanh thu	928.000	1.246.897	134,36%
2	Chi phí	892.685	1.213.207	135,91%
3	LN (trước thuế) chưa trích quỹ KHCN	35.315	33.690	95,40%
	Trích quỹ KHCN	1.871	0	
3'	LN (trước thuế) đã trích quỹ KHCN	33.444	33.690	100,74%
4	Lợi nhuận (sau thuế)	26.334	26.702	101,40%
5	Tổng tài sản	953.906	909.835	95,38%
6	Vốn chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%
7	Cổ tức (%)	7,8%	7,9%	101,28%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) (%)	2,76	2,93	106,28%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	9,24	9,37	101,40%

Ghi chú: - Số liệu được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AASCs.

2. Phân tích, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và kết quả đạt được:

Trong năm 2021 đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, đã và đang gây ảnh hưởng nặng nề đến Thành phố Hồ Chí Minh - trung tâm kinh tế, đầu mối giao thông, giao thương nhộn nhịp bậc nhất khu vực phía Nam và cả nước. Kinh tế khó khăn nên vốn đầu tư vào xây dựng hạ tầng giao thông hạn chế. Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban lãnh đạo cùng tập thể Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra. Cụ thể như sau:

2.1. Về các chỉ tiêu tài chính:

a. Doanh thu:

Trong năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty đã nỗ lực hết mình trong sản xuất kinh doanh để cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Doanh thu đạt được trong năm 2021 là 1.246,897 tỷ đồng, đạt 134,36% so với kế hoạch được giao năm 2021.

b. Lợi nhuận sau thuế: Trong năm 2021 do phát sinh nhiều chi phí trong công tác phòng chống dịch bệnh, chi phí vật tư tăng nên lợi nhuận sau thuế năm 2021 Công ty cố gắng đạt 26,702 tỷ đồng, đạt 101,4 % kế hoạch năm 2021.

d. Nộp thuế, ngân sách nhà nước: Tương ứng với doanh thu và lợi nhuận đạt được trong năm 2021, Công ty thực hiện tốt công các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Nhận xét, đánh giá chung:

3.1. Lĩnh vực thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích:

a. Những mặt làm được:

Mặc dù ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19 nhưng Công ty đã chủ động thực hiện tốt công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường bộ theo hợp đồng đã ký kết, hoàn thành 100% khối lượng được Chủ đầu tư giao trong năm 2021.

Việc chủ đầu tư tiếp tục cho áp dụng công nghệ cào bóc tái sinh nguội vào công tác duy tu hệ thống đường bộ trong năm 2021, đã mang lại hiệu quả cao trong chất lượng sản phẩm cũng như khai thác hiệu quả nguồn thiết bị máy móc đã được đầu tư. Cùng với việc tăng tần suất thực hiện vệ sinh mặt đường và sử dụng trang bị xe máy, thiết bị biển báo và đèn chớp cảnh báo giao thông hiện đại nên công tác đảm bảo an toàn giao thông được công ty thực hiện tốt, đảm bảo các tuyến đường luôn sạch đẹp và vệ sinh môi trường.

Bên cạnh đó, trong năm 2021, được Chủ đầu tư bổ sung nguồn vốn cho các hợp đồng đã ký kết nên doanh thu trong năm 2021 vượt kế hoạch đề ra (đạt 129,73% kế hoạch 2021).

Công ty đã trúng thầu và ký kết hợp đồng tiếp tục thực hiện lĩnh vực Sản phẩm dịch vụ công ích giai đoạn 2022 – 2024 tạo nguồn việc làm ổn định cho các năm tiếp theo.

b. Về những khó khăn và hạn chế:

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh (COVID) diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện chủ trương cách ly toàn xã hội trong quý III/2021 để phòng chống dịch Covid-19, Công ty đã gặp nhiều khó khăn trong việc bố trí lại nhân sự trong các tổ, đội thi công để đảm bảo vừa giãn cách theo quy định vừa thực hiện hoàn thành tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông và hoàn thành 100% khối lượng theo hợp đồng đã ký kết.

Giá một số chủng loại vật tư thực tế trên thị trường biến động tăng liên tục do ảnh hưởng từ đại dịch (COVID-19) nên công ty gặp một số khó khăn nhất định trong triển khai thi công công trình và ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty đã chủ động ứng vốn thi công trước phần khối lượng phát sinh hợp đồng nhằm đảm bảo giao thông kịp thời, nhưng công tác phê duyệt dự toán phát sinh chậm đã ảnh hưởng đến tiến độ thanh toán, kéo dài thời gian thu hồi vốn của công ty; Công tác giao kế hoạch thực hiện quý của Chủ đầu tư vẫn còn chậm cũng đã ảnh hưởng đến kế hoạch triển khai thi công của Công ty.

3.2. Lĩnh vực thực hiện công trình kinh doanh:

a. Những mặt làm được:

Tuy ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid, nhưng trong năm 2021 Công ty vẫn linh hoạt triển khai thi công một số Dự án đảm bảo tiến độ hợp đồng, duy trì được thương hiệu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và được các Chủ đầu tư đánh giá cao. Mặc dù đa số công trình được các Chủ đầu tư triển khai vào quý cuối năm, tuy nhiên với nguồn công trình chuyển tiếp từ các năm trước Công ty đã chủ động huy động nguồn lực triển khai thực hiện các công trình đảm bảo tiến độ, đạt chất lượng, kịp thời ghi nhận doanh thu năm 2021.

Với chủ trương quan tâm tham gia mở rộng thị trường, tham gia thực hiện nguồn vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhờ đó Công ty đã ký kết được một số hợp đồng thi công với chủ đầu tư mới góp phần tạo nguồn công trình thi công trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, trong quý IV công ty trúng thầu thực hiện các công trình thi công áp dụng công nghệ cào bóc tái sinh nguội mặt đường góp phần khai thác nguồn lực thiết bị xe máy đã được đầu tư có hiệu quả, tạo việc làm ổn định, đảm bảo đời sống người lao động.

b. Về những khó khăn và hạn chế:

- Việc tạm dừng thi công các công trình kinh doanh trong tháng 8-9/2021 theo chỉ thị 16, 16+ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19, nhiều công trình không thể triển khai thi công đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình, doanh thu từ lĩnh vực công trình kinh doanh năm 2021 không đạt như kỳ vọng. Bên cạnh đó, nhiều công trình vướng mặt bằng thi công chưa triển khai thi công, dẫn đến bị động trong công tác triển khai thi công.

- Trong năm 2021 nguồn vốn đầu tư trung hạn chậm thông qua, nguồn công trình mới chưa triển khai nhiều, bên cạnh thị trường có sự cạnh tranh gay gắt nên việc tìm kiếm công trình thi công gặp nhiều khó khăn.

- Việc Chủ đầu tư triển khai đấu thầu các công trình đồng loạt trong cuối năm tiếp tục gây khó khăn trong về bố trí nhân sự, thiết bị xe máy thực hiện đảm bảo tránh trùng lắp thời gian huy động giữa các gói thầu.

3.3. Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh VLXD:

a. Những mặt làm được:

Trong năm 2021, lĩnh vực sản xuất BTN, nhũ tương nhựa tiếp tục giúp công ty chủ động đáp ứng nhu cầu cho các công trình do công ty thi công, góp phần

hoàn thành đạt chất lượng và tiến độ các công trình trọng điểm của thành phố và cung ứng kịp thời cho nhu cầu sửa chữa thường xuyên, công tác đảm bảo giao thông đường bộ thuộc lĩnh vực cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích. Bên cạnh đó, Công ty còn tăng cường bán VLXD ra bên ngoài, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận từ lĩnh vực này.

b. Về những khó khăn và hạn chế:

- Sự biến động liên tục tăng về giá vật liệu đầu vào như cát, đá, nhựa đường, khiến cho việc sản xuất gặp nhiều khó khăn; bên cạnh đó, các dự án xây dựng giao thông ít triển khai trong năm 2021 và sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường sản xuất cung ứng bê tông nhựa nóng đã làm doanh thu lĩnh vực này bị sụt giảm đáng kể.

- Dây chuyền sản xuất BTN đã được công ty đầu tư đã lâu, sử dụng công nghệ lạc hậu, chi phí sản xuất lớn nên hiệu quả sản xuất không cao.

- Việc mặt bằng đặt các sản xuất BTN còn tạm thời tiếp tục ảnh hưởng đến việc tái đầu tư và giảm tính cạnh tranh của doanh nghiệp.

4. Hoạt động đầu tư:

- Công ty chú trọng việc đầu tư xe máy, thiết bị phục vụ thi công, với mục đích nâng cao năng lực hoạt động sản xuất, thực hiện các biện pháp cơ giới hóa trong sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu vệ sinh môi trường, làm sạch đường phố, đảm bảo an toàn trong giao thông và mỹ quan đô thị, góp phần tăng doanh thu, bảo toàn và phát triển nguồn vốn. Trong năm 2021, công ty hoàn thành đầu tư 33 thiết bị với tổng giá trị hơn 30,58 tỷ đồng, góp phần hiện đại hóa và cơ giới hóa trong sản xuất.

II. Công tác lao động – tiền lương:

1. Công tác lao động:

Trong năm 2021, Công ty đã luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Đảm bảo thu nhập bình quân cao hơn thỏa ước lao động tập thể (thu nhập bình quân người lao động công ty năm 2021 hơn 20 triệu đồng). Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đảm bảo đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của Nhà nước. Đồng thời tổ chức thăm hỏi, trợ cấp khó khăn, tổ chức tham quan cho người lao động theo đúng Thỏa ước lao động, thực hiện tái ký hợp đồng lao động cho người lao động đủ điều kiện.

2. Công tác pháp chế + an toàn lao động:

- Công ty đặc biệt chú trọng đến việc đảm bảo an toàn lao động cho người lao động, trang bị đầy đủ và đúng chế độ các trang bị bảo hộ lao động, cấp phát bồi dưỡng độc hại cho công nhân lao động. Đồng thời công ty đã mua bảo hiểm an toàn cá nhân cho toàn bộ người lao động.

- Về kiểm tra an toàn - bảo hộ lao động: thường xuyên tổ chức kiểm tra an toàn vệ sinh lao động ở các Xí nghiệp Đường bộ và các Xí nghiệp Công trình. Qua kiểm tra cho thấy các Xí nghiệp đã chấp hành đầy đủ các quy định về ATVSLĐ theo đúng quy định, không có trường hợp vi phạm nào nghiêm trọng phải lập biên bản nhắc nhở, khắc phục.

- Đảm bảo bảo vệ trật tự, an ninh, phòng cháy chữa cháy tại các văn phòng, kho bãi công ty thực hiện tốt, không để xảy ra sự cố trong năm 2021.

B. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2022:

I. Đánh giá tình hình năm 2022:

1. Thuận lợi:

- Thực hiện hợp đồng sản phẩm dịch vụ công ích đã ký kết và các hợp đồng từ thị trường các chủ đầu tư là Ban quản lý dự án các Quận, huyện, Cục QLDB IV.

- Một phần giá trị khối lượng hợp đồng chưa triển khai thi công được trong năm 2021 chuyển sang thực hiện trong năm 2022 góp phần cho công ty đảm bảo tỷ lệ tăng trưởng doanh thu năm 2022 đối với lĩnh vực thực hiện công trình kinh doanh.

- Công ty có uy tín cao trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh trên lĩnh vực thực hiện sản phẩm công ích giao thông đường bộ. Đồng thời, việc hoàn thành đạt tiến độ và chất lượng các công trình trong những năm vừa qua đã giúp công ty tiếp tục được sự tin tưởng và đánh giá cao từ các Chủ đầu tư. Do vậy đây cũng là một thuận lợi mà công ty sẽ cố gắng giữ vững.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi trên, hiện nay có những khó khăn mà công ty đã, đang và sẽ gặp phải như sau:

- Giá trị hợp đồng chuyển tiếp thực tế năm 2022 thấp (chỉ bằng 74% so với năm 2021, 80% so với năm 2020), bên cạnh thị trường cạnh tranh ngày càng gay gắt nên công ty gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm công trình thi công, duy trì việc làm ổn định cho người lao động.

- Tình hình kinh tế tiếp tục diễn biến khó lường, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, bên cạnh tình hình chính trị thế giới bất ổn định gây ra suy thoái trầm trọng và khủng hoảng kinh tế toàn cầu, có khả năng tác động lâu dài đến kinh tế trong nước. Kinh tế khó khăn nên vốn đầu tư vào xây dựng hạ tầng giao thông tiếp tục hạn chế hơn.

- Công ty đang từng bước nâng cao năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công công trình, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng nhanh như kỳ vọng. Kinh nghiệm, năng lực Công ty còn chưa đáp ứng yêu cầu để tham gia thi công các công trình có giá trị lớn, các công trình yêu cầu cao về kỹ thuật thi công như công trình thi công, sửa chữa đường cao tốc.

- Tình hình lạm phát, trượt giá, giá vật tư tăng cao, nguồn cung càng ngày càng khan hiếm (đá, cát, sắt thép các loại, nhựa đường) dẫn đến khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tăng chi phí, giảm lợi nhuận.

- Lĩnh vực thi công ngầm hóa cáp điện lực, viễn thông và công trình thi công hệ thống ống cấp nước gần đây ít được triển khai trên địa bàn Thành phố nên chưa tận dụng hết năng lực thi công sẵn có. Trong 3 năm gần đây công ty không có hợp đồng thi công lĩnh vực hệ thống ống cấp nước tiếp tục ảnh hưởng đến việc duy trì năng lực kinh nghiệm của Công ty trong lĩnh vực này.

II. Phương hướng sản xuất, kinh doanh năm 2022:

Từ kết quả sản xuất kinh doanh dự kiến đạt được trong năm 2021 và dự báo tình hình trong năm 2022, Công ty cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn xây dựng phương hướng sản xuất, kinh doanh năm 2022 như sau:

II.1. Mục tiêu:

- Hoàn thành chỉ tiêu tài chính năm 2022 được đề ra.
- Bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.
- Đảm bảo sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững.
- Thực hiện tốt công tác chăm lo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, đảm bảo thu nhập trung bình luôn vượt cao hơn mức thu nhập trong thỏa ước lao động tập thể, thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động, đảm bảo thu nhập người lao động cao hơn trong hợp đồng đã ký kết.

II.2. Các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cụ thể:

a. Sản phẩm công ích:

- Mục tiêu:
 - Giữ vững thị trường truyền thống: tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng đã ký kết;
 - Mở rộng thị trường mới: tham gia công tác quản lý và bảo dưỡng tại địa bàn các quận, huyện, các địa phương bên ngoài thành phố Hồ Chí Minh và các tuyến quốc lộ, cao tốc;
 - Cơ giới hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong lĩnh vực quản lý và bảo dưỡng thường xuyên đường bộ.
- Các giải pháp:
 - Thực hiện đạt các yêu cầu chất lượng theo quy định về công tác quản lý và bảo dưỡng thường xuyên đường bộ.
 - Nghiên cứu áp dụng khoa học, công nghệ mới vào trong công tác quản lý, bảo dưỡng hệ thống đường bộ nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thời kỳ mới.
 - Xây dựng lại bộ định mức nội bộ cho phù hợp với bộ đơn giá, định mức nhà nước mới được ban hành và phù hợp với đặc thù năng lực xe máy, thiết bị, nhân sự hiện có của Công ty, mang lại hiệu quả cao nhất trong công tác sản xuất kinh doanh.
 - Tiếp tục áp dụng công nghệ cào bóc, tái chế mặt đường vào lĩnh vực bảo trì đường bộ.
 - Tiếp tục thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông trong thi công, đặc biệt trong công tác vệ sinh mặt đường, nâng cao uy tín, từng bước khẳng định thương hiệu Công ty trên thị trường.
 - Tiếp tục nghiên cứu, đầu tư trang bị cơ giới hóa, hiện đại hóa thiết bị trong công tác quản lý và bảo dưỡng hệ thống đường bộ;

b. Công trình kinh doanh:

- Mục tiêu:

- Duy trì thị trường truyền thống;
- Mở rộng thị trường mới: tiếp tục tham gia tại địa bàn các quận, huyện;
- Tập trung quan tâm khai thác tại thị trường các chủ đầu tư có vốn ngoài ngân sách, các đơn vị đầu tư hạ tầng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận;
- Tập trung khai thác lĩnh vực công trình đường thủy; Tham gia lĩnh vực công trình cầu, chiếu sáng,...
- Nghiên cứu để sẵn sàng tham gia các dự án đầu tư hình thức PPP phù hợp.
- Các giải pháp:
 - Nghiên cứu xây dựng các cơ chế quản lý tài chính phù hợp để hỗ trợ và nâng cao hiệu quả kinh doanh của các xí nghiệp nói riêng và toàn công ty nói chung.
 - Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cá nhân đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong công tác tìm kiếm, triển khai thi công công trình.
 - Tăng cường công tác tiếp thị, xây dựng thương hiệu.

c. Kinh doanh VLXD:

- Mục tiêu: Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường.
- Các giải pháp:
 - Thực hiện di dời trạm đến gần vùng nguyên liệu để ổn định sản xuất; Nghiên cứu đầu tư sử dụng công nghệ mới vào sản xuất bê tông nhựa, chú trọng công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng sản phẩm; xây dựng cơ cấu giá thành hợp lý nhằm tăng sức cạnh tranh.
 - Thực hiện tốt việc sản xuất cung cấp bê tông nhựa, nhũ tương nhựa phục vụ công tác thi công nội bộ.

d. Kinh doanh, khai thác hệ thống xe máy thiết bị:

- Mục tiêu: khai thác hiệu quả hệ thống xe máy thiết bị của công ty.
- Các giải pháp:
 - Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo dưỡng hệ thống xe máy thiết bị.
 - Điều phối xe máy, thiết bị đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty. Đồng thời mở rộng thị trường cho thuê bên ngoài.
 - Đầu tư xe máy thiết bị hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu và nâng cao hiệu quả sản xuất.

e. Về công tác lao động tiền lương – phát triển nguồn nhân lực:

- Cố gắng chăm lo, nâng cao thu nhập người lao động, thực hiện tốt các chính sách, chế độ đối với người lao động.
- Nghiên cứu xây dựng chính sách để thu hút nguồn nhân lực có chuyên môn cao và kế hoạch đào tạo cán bộ tại chỗ để sẵn sàng đảm nhận mọi công trình theo nhu cầu của Công ty không những trong năm 2022 mà cho cả trong dài hạn.
- Tổ chức lớp đào tạo về CEO, CFO, CMO ...nhằm nâng cao trình độ nhân sự, tạo đội ngũ nhân sự kế thừa chất lượng cao.
- Rà soát, tinh gọn bộ máy tổ chức phù hợp tình hình mới.

g. Về công tác đầu tư:

- Chú trọng việc đầu tư xe máy thiết bị phục vụ thi công, với mục đích nâng cao năng lực hoạt động sản xuất, thực hiện các biện pháp cơ giới hóa trong sản xuất, nhằm đáp ứng các nhu cầu vệ sinh môi trường, làm sạch đường phố, đảm bảo an toàn trong giao thông và mỹ quan đô thị, góp phần tăng doanh thu, bảo toàn vốn...

- Thường xuyên rà soát hệ thống xe máy thiết bị, thực hiện thanh lý các thiết bị xe máy đã hư hỏng nặng, đã hoàn tất trích khấu hao, sử dụng không hiệu quả đồng thời sẽ nghiên cứu đầu tư mới các xe máy thiết bị chuyên dùng phục vụ cho công tác thi công, nhằm tăng cường năng lực và mở rộng thị trường kinh doanh (xe cào béc, xe đào, xe lu, xe thảm BTN ...).

II.3. Tổng hợp các chỉ tiêu doanh thu, tài chính năm 2022:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ Kế hoạch 2022/ Kế hoạch 2021 (%)
	(1)	(2)	(4)	(5)=(4)/(2)
1	Doanh thu	928.000	952.000	102,59%
2	Lợi nhuận trước thuế	33.444	32.691	97,75%
3	Lợi nhuận sau thuế	26.334	26.153	99,31%
4	Cổ tức (% x VDL)	7,80%	7,8%	100,00%
5	Vốn góp của chủ sở hữu	284.998	284.998	100,00%

Ghi chú: Lợi nhuận sau thuế đã trích quỹ KHCN.

Trên đây là kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Sài Gòn.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Các phòng ban;
- Lưu TCHC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hoàng Anh Giao